

Số: 140/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 24 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 270/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Phan Thị H, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Số C, ấp B, xã T, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn*: Ông Tô Đình H1, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Số C, ấp B, xã T, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị H và ông Tô Đình H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị H và ông Tô Đình H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Cháu Tô Tân T1, sinh ngày 05/3/1996; Tô Tân A, sinh ngày 11/6/2000 và Tô Thảo H2, sinh ngày 10/3/2007 đã đủ 18 tuổi, có khả năng lao động, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà H, ông H1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Bà H, ông H1 xác định không có, không yêu cầu xem xét, giải

quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Bà Phan Thị H tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), trả lại bà H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0001028, ngày 11/9/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Dương sự đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Nơi đăng ký kết hôn là Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Đồng Nai (Cũ là UBND xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai) - Giấy chứng nhận kết hôn số 33, quyển số 01/1994 ngày 16/11/1994);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Huy Công